TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**42**/2022/QĐST-HNGĐ	*Bù Gia Mập, ngày02 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số43/2022/TLST-HNGĐngày 22 tháng 3 năm 2022, giữa:

*Nguyên đơn:*BàNguyễn Thị Thảo Ng, sinh năm 2001;

Địa chỉ: Tổ 5, Ấp A, xã L, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

*Bị đơn:*Ông Nguyễn Tiến T, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Thảo N và ông Nguyễn Tiến T.

Quan hệ hôn nhân giữa bàNguyễn Thị Thảo N và ông Nguyễn Tiến T chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:Không giải quyết do bà Nguyễn Thị Thảo N và ông Nguyễn Tiến T không có con chung.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Không giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

2.3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Là 150.000đ*(Một trăm năm mươi nghìnđồng),* bà Nguyễn Thị Thảo N tự nguyện nộp. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ*(Ba trăm nghìn đồng)* mà bà N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006139 ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Trả lại cho bà N số tiền tạm ứng án phí 150.000đ*(Một trăm năm mươi nghìnđồng).*

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- TAND tỉnh Bình Phước
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

NGUYỄN HỮU THOẠI